

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 21/CT-UBND

*Tuy Hòa, ngày 07 tháng 7 năm 2008*

## **CHỈ THỊ**

### **Về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009**

Năm 2009 là năm thứ 4 triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2006-2010 với mục tiêu phấn đấu đạt một số chỉ tiêu quan trọng của kế hoạch 5 năm 2006-2010, nhằm đưa tỉnh ta tiếp cận với mức trung bình cả nước vào sau năm 2010.

Nhiệm vụ đặt ra cho những tháng còn lại của năm 2008 và năm 2009 là rất nặng nề, nhất là tình hình giá lương thực và nhiều loại vật tư trên thị trường tăng cao; tình hình dịch bệnh diễn biến khó lường,... Tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2008 có chiều hướng phát triển chậm lại; giá cả tăng làm đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn...

Để triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 723/CT-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các doanh nghiệp tập trung xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009, cụ thể hóa đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu dưới đây:

#### **A. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2009**

##### **I. NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG**

Nhiệm vụ xuyên suốt của năm 2009 là phải tiếp tục tập trung thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, bảo đảm ổn định nền kinh tế, an sinh xã hội và tăng trưởng bền vững.

##### **1. Nhiệm vụ phát triển kinh tế:**

Ngoài các nhiệm vụ đã được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo; đối với tỉnh ta, các ngành, các địa phương và các doanh nghiệp phải tập trung thực hiện các giải pháp thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh, bền vững trong năm 2009 nhằm đạt và vượt mục tiêu đã đề ra trong giai đoạn 2006-2010. Dựa trên kết quả thực hiện tăng trưởng kinh tế (GDP) của tỉnh qua các năm 2006 (GDP đạt 11,9%), 2007 (GDP đạt 13,3%),

tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2008; nhằm đạt được các chỉ tiêu chủ yếu thời kỳ 2006-2010 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra (tăng trưởng GDP bình quân 13%/năm), năm 2009 phải phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng GDP (giá so sánh 1994) là 14,1% (nếu điều kiện thuận lợi thì phấn đấu đạt 14,5%), trong đó:

- Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp - xây dựng tăng 17,8 - 18%;
- Giá trị tăng thêm ngành dịch vụ tăng 16,3 - 17,2%;
- Giá trị tăng thêm ngành nông - lâm - nghiệp tăng 2,5 - 3,7%.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế, nâng cao chất lượng, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng tăng nhanh tỷ trọng dịch vụ và công nghiệp.

Tạo điều kiện thuận lợi để tiếp tục phát triển mạnh mẽ các ngành công nghiệp có lợi thế so sánh và có tiềm năng phát triển: công nghiệp mía đường và các sản phẩm sau đường, chế biến tinh bột sắn, chế biến hạt điều, lắp ráp ô tô, chế biến thủy sản, khai thác và chế biến khoáng sản,... Đưa vào vận hành khai thác Nhà máy Thủy điện Sông Ba Hạ, Nhà máy Thủy điện Ea Krông H' năng (tổ máy số 1). Khuyến khích phát triển ngành công nghiệp áp dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao gắn với việc phát triển Khu kinh tế Nam Phú Yên, các Khu công nghiệp. Hỗ trợ khôi phục và phát triển các làng nghề, khuyến khích các hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp đa dạng, đáp ứng nhu cầu trong nước và tham gia xuất khẩu.

Khai thác tốt tiềm năng du lịch biển, đảo, đầm vịnh, tận dụng lợi thế sinh thái; phối hợp tốt trong việc khai thác các di tích lịch sử văn hóa, văn hóa ẩm thực và các lễ hội đặc trưng của Phú Yên để phát triển du lịch. Tăng cường liên doanh liên kết với các tỉnh, thành phố trong cả nước về phát triển đầu tư du lịch và tổ chức tốt các tour du lịch. Thúc đẩy phát triển các ngành dịch vụ đi đôi với việc nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh; phát triển và nâng cao hơn chất lượng vận tải, bảo đảm lưu thông hàng hóa và nhu cầu đi lại của nhân dân.

Bảo đảm duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và bền vững của toàn ngành nông, lâm, ngư nghiệp trên cơ sở tiếp tục chuyển đổi cơ cấu trong nội bộ ngành. Giảm dần tỷ trọng giá trị sản xuất trong lĩnh vực trồng trọt, tăng tỷ trọng giá trị chăn nuôi và dịch vụ trong nông nghiệp - nông thôn. Tăng mạnh đầu tư cho nông nghiệp và phát triển nông thôn để vừa bảo đảm lương thực cho tiêu dùng trong tỉnh, vừa tăng thêm lượng hàng hóa; phấn đấu sản lượng lương thực cây có hạt đạt bằng và vượt mức năm 2007. Áp dụng khoa học, kỹ thuật, giống mới, đẩy mạnh thâm canh, tăng năng

suất và hiệu quả đầu tư. Phát triển nhanh chăn nuôi theo hướng hiệu quả, bền vững và an toàn. Khuyến khích phát triển và hình thành các vùng chăn nuôi tập trung theo hình thức trang trại, nuôi công nghiệp, gắn với cơ sở chế biến tập trung và xử lý chất thải. Thực hiện mạnh các giải pháp không để dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi xảy ra trên diện rộng. Đẩy nhanh việc xây dựng cơ sở hạ tầng khu nông nghiệp áp dụng công nghệ cao Hòa Quang, để triển khai dự án nông nghiệp công nghệ cao của Đài Loan và thu hút các dự án khác. Mở rộng, đa dạng hóa các mô hình đạt trên 50 triệu đồng/ha. Tập trung chỉ đạo công tác khai thác, nuôi trồng gắn với bảo vệ nguồn lợi thủy sản; chuyển dịch cơ cấu nuôi trồng, đa dạng hóa đối tượng nuôi, hình thức nuôi trồng thủy sản, gắn với phát triển thủy lợi, xử lý môi trường, đảm bảo nguồn giống sạch bệnh phục vụ sản xuất; theo dõi và xử lý kịp thời dịch bệnh, hướng dẫn bà con biện pháp phòng và trị bệnh; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ ngư dân theo Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.

Trong lĩnh vực kinh tế đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế, các ngành, các địa phương và các doanh nghiệp phải nhận thức và đánh giá đúng những thuận lợi, cơ hội phát triển và đặc biệt là những khó khăn, thách thức trong bối cảnh hội nhập ngày càng sâu và đầy đủ hơn vào kinh tế thế giới và khu vực.

Huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Đa dạng hóa các hình thức thu hút vốn đầu tư và loại hình đầu tư, tận dụng tốt nội lực để xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi, đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để triển khai nhanh dự án Nhà máy Lọc dầu Vũng Rô, Khu công nghiệp hóa dầu và Tổ hợp hóa dầu Naphtha Cracking, Khu du lịch liên hợp cao cấp,... Tiếp tục đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư - thương mại - du lịch nhằm thu hút nhiều hơn các dự án đầu tư.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng của tỉnh, đặc biệt các dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, các dự án khắc phục hậu quả thiên tai, các dự án hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương, các dự án ODA,... Hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình: Bệnh viện tỉnh, cầu Hùng Vương, Kè bờ Nam sông Đà Rằng, Hệ thống chống ngập thành phố Tuy Hòa, cầu An Hải, tuyến đường Bắc cầu An Hải đi Gành Đá Đĩa, hạ tầng Khu đô thị Nam Tuy Hòa,... Tăng cường công tác thanh tra nhằm bảo đảm chất lượng của công trình, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng tham ô, lãng phí trong đầu tư xây dựng.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm kiềm chế lạm phát. Bảo đảm cung cấp các mặt hàng thiết yếu cho nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn,... Tăng cường quản lý thị trường, giá cả; kiên quyết xử lý các biểu hiện găm hàng, tăng giá, không niêm yết giá và không bán theo giá niêm yết, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng

như: xăng dầu, sắt thép, xi măng, thuốc chữa bệnh, lương thực, thực phẩm, các loại vật tư phục vụ cho sản xuất nông nghiệp,... Tăng cường các biện pháp kiểm soát, chống đầu cơ trục lợi, nâng giá.

2. Nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội và các lĩnh vực khác:

Nâng cao năng lực khoa học công nghệ trong tỉnh, đi đôi với việc tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến trong nước và của thế giới vào trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn,... Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động khoa học và công nghệ theo hướng hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

Đổi mới hơn nữa các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao đi đôi với việc thực hiện tốt chủ trương, chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực này. Đổi mới quản lý nhà nước, mở rộng quyền chủ động, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp văn hóa, y tế, giáo dục; từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ xã hội.

Tập trung phát triển nhanh nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển, nhất là nguồn nhân lực phục vụ cho Khu kinh tế Nam Phú Yên. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách cho sinh viên, học sinh học nghề có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn ưu đãi để học tập.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội nhằm hỗ trợ cho những đối tượng chính sách xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số, người có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án thực hiện các chính sách an sinh xã hội được Chính phủ ban hành; để hỗ trợ phát triển sản xuất, ổn định đời sống đối với vùng miền núi, vùng nông thôn khó khăn, vùng bị thiên tai,... Huy động, sử dụng có hiệu quả nguồn lực trong và ngoài nước và sự tham gia của cộng đồng dân cư để thực hiện.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xóa đói, giảm nghèo; tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết cho các đối tượng chính sách, các hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc; thực hiện các chính sách trợ giúp người nghèo vươn lên như: chính sách khám, chữa bệnh; hỗ trợ giáo dục; hỗ trợ nhà ở; cho vay vốn ưu đãi,... tạo điều kiện hỗ trợ cho các đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng thuộc diện chính sách xã hội được hưởng các dịch vụ công của nhà nước.

Giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; đặc biệt là tình trạng tội phạm, tai nạn giao thông.

3. Nhiệm vụ về bảo vệ môi trường:

Giảm ô nhiễm môi trường, khắc phục và cải thiện chất lượng môi trường; giải quyết cơ bản tình trạng suy thoái môi trường tại các nhà máy sản xuất gây ô nhiễm môi trường. Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai, sự biến động khí hậu bất lợi đối với môi trường; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

Sử dụng hợp lý, có hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, môi trường ở các lưu vực sông, bảo đảm cân bằng sinh thái, bảo tồn thiên nhiên và giữ gìn đa dạng sinh học. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của bảo vệ môi trường.

#### 4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong thời gian tới phải hướng tới mục tiêu xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân, trong sạch, dân chủ, hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của đất nước. Thực hiện chế độ thủ trưởng trong các cơ quan hành chính, phân định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp.

Thực hiện nguyên tắc công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước các cấp; phổ biến rộng rãi và niêm yết công khai quy chế, quy trình và các thủ tục hành chính tại công sở.

#### 5. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng:

Nâng cao hơn nữa ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, các cán bộ, công chức, viên chức trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Tổ chức hoạt động có hiệu quả Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh. Kết hợp chặt chẽ giữa việc thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng với Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quản lý, giám sát thu nhập của cán bộ, công chức, nhất là người có chức, có quyền.

#### 6. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

## **II. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2009**

Các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố, các doanh nghiệp tổ chức xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan. Việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 phải gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006-2010 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân

tỉnh và Kế hoạch 5 năm 2006-2010 của các sở, ngành, các địa phương. Đồng thời có xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế phát triển hai năm qua, dự kiến bối cảnh trong, ngoài nước trong năm 2009 và những năm tiếp theo.

Dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 phải được cơ cấu lại theo hướng vừa tạo điều kiện tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ở mức cao hơn, vừa xử lý có hiệu quả các vấn đề xã hội, đẩy nhanh công cuộc xóa đói, giảm nghèo. Trên cơ sở đó, việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước cần chú ý một số nội dung cơ bản sau:

1. Dự toán thu ngân sách địa phương phải được tính đúng, tính đủ theo quy định của pháp luật và theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 723/CT-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2008. Đối với dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh (chưa kể từ nguồn thu tiền sử dụng đất) tăng tối thiểu 17 - 19% so với ước thực hiện năm 2008.

Công tác xây dựng dự toán ngân sách địa phương: Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng dự toán trên cơ sở nguồn thu, nhiệm vụ chi đã được phân cấp, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu và số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới (nếu có) được ổn định theo mức Hội đồng nhân dân quyết định và Ủy ban nhân dân cấp trên đã giao năm 2007.

2. Dự toán chi ngân sách được xây dựng căn cứ vào các tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách nhà nước giai đoạn 2007-2010 theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 2036/2006/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2006 về việc ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương trong thời kỳ ổn định 2007-2010; số 2037/2006/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2006 về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương giai đoạn 2007-2010; số 2038/2006/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2006 về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi đầu tư phát triển bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2007-2010. Cần lưu ý một số vấn đề sau:

a) Xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển theo hướng tiếp tục quán triệt việc thực hiện các giải pháp về rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại vốn đầu tư theo Nghị quyết số 10/2008/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ. Chỉ lập dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản đối với các công trình xây dựng đã đủ thủ tục đầu tư, đủ điều kiện bố trí vốn theo quy định; bảo đảm đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA, công trình, dự án chuyên tiếp (đặc biệt là các công trình, dự án quan trọng trên địa bàn tỉnh, các dự án dở dang sẽ hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2009), bảo đảm vốn cho công tác quy hoạch, chuẩn bị đầu tư, thanh toán khối lượng nợ xây dựng cơ bản các công trình

đã hoàn thành, thanh toán những khoản ngân sách đã ứng vốn để thực hiện. Phần còn lại sẽ bố trí cho các dự án, công trình khởi công mới. Kiên quyết đình hoãn các dự án không có trong quy hoạch được duyệt, chưa đủ thủ tục theo quy định, còn nhiều vướng mắc về thủ tục đầu tư, chưa giải phóng mặt bằng, các dự án khác chưa thật sự cấp bách, không mang lại hiệu quả,...

b) Bảo đảm bố trí chi ngân sách nhà nước năm 2009 đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo, lĩnh vực khoa học và công nghệ, hoạt động sự nghiệp bảo vệ môi trường phù hợp với quy định của Chính phủ.

c) Các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố phải gắn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2008 với việc thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập (riêng đối với lĩnh vực khoa học công nghệ thực hiện theo Nghị định 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học công nghệ công lập).

d) Bảo đảm cân đối đủ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện cải cách tiền lương trong thời gian tới; đồng thời tiếp tục bố trí và huy động các nguồn tài chính khác theo quy định để chủ động thực hiện. Các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện đầy đủ, đúng quy định các biện pháp tạo nguồn cải cách tiền lương như đã hướng dẫn năm 2008.

đ) Các sở, ban, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ thực hiện các dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ thuộc các chương trình giao thông, thủy lợi, y tế tuyến huyện, kiên cố hóa trường lớp học cần khẩn trương dự kiến khả năng triển khai thực hiện và nhu cầu vốn trong năm 2009, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

e) Nguồn thu từ xổ số kiến thiết, không đưa vào cân đối ngân sách nhà nước, thực hiện quản lý thu, chi số thu qua ngân sách nhà nước. Trên cơ sở dự kiến số thu trong năm 2009, lập phương án phân bổ, sử dụng số thu này để trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định việc đầu tư cho các công trình phúc lợi xã hội cần thiết của địa phương, trước hết là các công trình thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế (trong đó sử dụng tối thiểu 20% để thực hiện Đề án kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008-2012).

g) Đối với vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất, các địa phương bố trí dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản tương ứng để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế -

xã hội và các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng. Chú ý bố trí kinh phí để tạo quỹ đất.

h) Trong quá trình lập dự toán ngân sách năm 2009, các sở, ban, ngành, địa phương có trách nhiệm chủ động dự kiến đầy đủ các nhu cầu chi thực hiện chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới (nếu có), đặc biệt là các chính sách liên quan đến an sinh xã hội, không để tình trạng thiếu kinh phí thực hiện phải đề nghị bổ sung ngoài dự toán.

3. Cùng với việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2009, yêu cầu các địa phương, các đơn vị sử dụng ngân sách tiến hành phân tích, đánh giá cụ thể kết quả, hiệu quả chỉ tiêu ngân sách 2008. Đồng thời, tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác quyết toán và kiểm tra phê duyệt quyết toán ngân sách năm 2007 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Khẩn trương xử lý những tồn tại, sai phạm đã được cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện và kiến nghị xử lý.

4. Xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 phải quán triệt thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy và Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng, bảo đảm dự toán ngân sách được xây dựng đúng chế độ, tiết kiệm và có hiệu quả.

5. Các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố phải lập dự toán ngân sách theo những nhiệm vụ được giao, thuyết minh rõ ràng, chi tiết về dự toán thu, chi ngân sách năm 2009 gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp theo đúng quy định.

## **B. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

### **I. VỀ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

1. Trước ngày 10 tháng 7 năm 2008, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính có hướng dẫn về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2009.

2. Trước ngày 20 tháng 7 năm 2008, các ngành và địa phương, các doanh nghiệp nhà nước phải lập xong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2009 gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong tháng 7 và tháng 8 năm 2008, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính làm việc với các ngành Trung ương.

4. Tháng 9 và tháng 10 năm 2008, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính làm việc với các sở, ban, ngành, địa phương. Tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2009, đồng thời dự kiến phương án phân bổ các chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch phát

triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2009, để trình Hội đồng nhân dân tỉnh vào đầu tháng 12/2008 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Trước ngày 10 tháng 12 năm 2008, Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2009 cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các doanh nghiệp nhà nước trên cơ sở các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009.

## II. VỀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

### 1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tính toán, xác định các phương án, các cân đối lớn để làm cơ sở hướng dẫn cho các sở, ban, ngành, địa phương, các doanh nghiệp xây dựng kế hoạch năm 2009.

- Tổ chức hướng dẫn xây dựng và tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2009.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính dự kiến kế hoạch đầu tư phát triển và phương án phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản; cùng Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, địa phương quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia thẩm định các Chương trình mục tiêu quốc gia thời kỳ 2007-2010, Chương trình 135 (giai đoạn II), dự kiến kế hoạch và phương án phân bổ vốn năm 2009 cho các chương trình, dự án. Tổng hợp phương án phân bổ dự toán chi Chương trình mục tiêu quốc gia; tổng hợp nhu cầu vốn trái phiếu Chính phủ.

- Làm việc với các ngành, địa phương về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư và Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2009.

### 2. Sở Tài chính:

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2008 và lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2009.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan có liên quan xây dựng và tổng hợp dự toán ngân sách địa phương năm 2009. Làm việc với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước) về dự toán ngân sách nhà nước năm 2009.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư dự kiến phương án phân bổ chi thường xuyên của ngân sách tỉnh. Tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 trình Ủy ban nhân dân tỉnh, để trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

### 3. Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp nhà nước:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thuộc lĩnh vực mình phụ trách.

- Các sở, ban, ngành, địa phương quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương liên quan về dự kiến nhiệm vụ, mức kinh phí thực hiện chương trình, dự án năm 2009 thuộc lĩnh vực phụ trách gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

#### 4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Hướng dẫn, tổ chức và chỉ đạo các cơ quan chức năng của mình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước; tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp xây dựng kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến rộng rãi về dự thảo kế hoạch nhằm tạo sự đồng thuận cao, trình cấp có thẩm quyền quyết định; đồng thời, báo cáo các cơ quan liên quan theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc cần báo cáo kịp thời Ủy ban nhân dân tỉnh để giải quyết./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Chi**